

Số : 16/KH-UBND

An Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2016

KẾ HOẠCH

Hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2016

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy chế quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về việc tiếp tục triển khai, củng cố một số biện pháp chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2011-2020;

Trên cơ sở kết quả hoạt động đối với ngoại năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2016, như sau:

I- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ ĐỐI NGOẠI

- Tăng cường phối hợp, trao đổi giữa các cơ quan Trung ương và địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ X về hội nhập quốc tế, công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước và đối ngoại nhân dân; tập trung thực hiện có hiệu quả ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa.

- Tăng cường các hoạt động kinh tế đối ngoại và đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư, quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài một cách hiệu quả.

II- ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

1. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về hoạt động đối ngoại

- rà soát, điều chỉnh và bổ sung nội dung Quy chế quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Quyết định số 272-QĐ/TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại và Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BNG-BNV ngày 28/6/2015 của Bộ Ngoại giao và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhằm tăng cường sự thống nhất, chặt chẽ trong quản lý nhà nước và phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và hoạt động của Sở Ngoại vụ, đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực cho các hoạt động đối ngoại của tỉnh. Bố trí cán bộ phụ trách công tác đối ngoại của Đảng tại Sở Ngoại vụ và cán bộ chuyên trách đối ngoại tại các huyện, thị xã, thành phố biên giới của tỉnh.

- Hoàn thiện và ban hành chương trình hành động cụ thể của các Tiểu ban của Ban Chỉ đạo về hội nhập quốc tế của tỉnh nhằm đáp ứng kịp thời yêu cầu, nhiệm vụ hội nhập khi Việt Nam tham gia Cộng đồng ASEAN và Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

- Tăng cường công tác dự báo tổng hợp tình hình, thông tin tuyên truyền đối ngoại và bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ đối ngoại cho đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh; xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ làm công tác đối ngoại của tỉnh được học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ, có điều kiện thường xuyên tham dự các hoạt động đối ngoại, xúc tiến thương mại, giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế.

2. Tăng cường quan hệ hợp tác với các nước

a) Vương quốc Campuchia

- Duy trì và đẩy mạnh mối quan hệ truyền thống giữa chính quyền, nhân dân 02 tỉnh Kandal và Takeo. Tạo điều kiện thuận lợi giúp người dân sinh sống tại khu vực biên giới giữa tỉnh An Giang với hai tỉnh bạn Campuchia.

- Thực hiện công tác phân giới cắm mốc giữa tỉnh An Giang và 02 tỉnh Kandal và Takeo.

- Phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam - Campuchia đến năm 2020 nhằm tạo điều kiện mở rộng hoạt động giao thương và dịch vụ du lịch. Phối hợp tổ chức Hội chợ biên giới và Hội chợ Thương mại quốc tế Tịnh Biên - An Giang năm 2016 nhằm quảng bá sản phẩm chủ lực, hình ảnh du lịch của tỉnh đến với nước bạn Campuchia.

- Tăng cường hợp tác trên lĩnh vực văn hóa, thể thao, giáo dục, nông nghiệp, hoạt động của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, Tòa án.

- Hỗ trợ đào tạo bậc đại học cho sinh viên nghèo nhằm giúp hai tỉnh bạn phát triển nguồn nhân lực.

b) Nhật Bản

- Xây dựng chương trình làm việc nhằm tiếp cận kỹ thuật nông nghiệp hiện đại của Nhật Bản, tìm kiếm đối tác có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng của tỉnh; hợp tác mời gọi đầu tư trực tiếp các ngành nghề: điện tử, cơ khí, thiết bị văn phòng, phụ tùng,....

- Tiếp tục triển khai mối quan hệ hợp tác với các Viện, Trường đại học của Nhật Bản như: Đại học Saga, Đại học Kagoshima, Đại học Miyagi,... Thiết lập mối quan hệ hợp tác cấp địa phương với 02 tỉnh Kagoshima và Okinawa.

c) Mỹ

Phối hợp với Tổng Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại thành phố Hồ Chí Minh và Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ xúc tiến làm việc với các đối tác Mỹ. Tăng cường hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp, giáo dục. Nghiên cứu, thiết lập quan hệ cấp địa phương với một địa phương của Mỹ.

3. Công tác thông tin đối ngoại

- Tăng cường công tác tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng; công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam – Campuchia để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác này.

- Tăng cường quảng bá hình ảnh của tỉnh đến cộng đồng quốc tế; tuyên truyền việc hình thành cộng đồng ASEAN, nội dung Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực ASEAN đến năm 2020, Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP).

4. Công tác quản lý biên giới

- Tiếp tục duy trì và tăng cường quan hệ hợp tác với 02 tỉnh Takeo và Kandal, Vương quốc Campuchia, giữ vững đường biên giới hòa bình, ổn định, đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến biên giới.

- Tổ chức các đoàn giao lưu với 02 tỉnh Kandal và Takeo thông qua các hình thức như thăm hỏi song phương, tăng cường phối hợp trong các lĩnh vực bảo vệ biên giới quốc gia, phòng ngừa và đấu tranh các hoạt động vi phạm pháp luật, tội phạm quốc tế và xuyên biên giới.

- Ban Chỉ đạo phân giới cắm mốc tỉnh đẩy nhanh tiến độ phân giới cắm mốc với tỉnh Kandal theo kế hoạch chung của Ủy ban Liên hợp phân giới cắm mốc hai nước Việt Nam và Campuchia.

- Đẩy mạnh quảng bá sản phẩm chủ lực, hình ảnh du lịch của tỉnh nhà đến với nước bạn Campuchia và mở rộng hoạt động giao thương thông qua các Hội chợ Thương mại quốc tế Tịnh Biên, Hội chợ biên giới.

5. Công tác đối ngoại nhân dân

- Tuyên truyền, vận động các tầng lớp trong tỉnh thực hiện chủ trương đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước; tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Campuchia.

- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh tổ chức thăm, tặng quà, khám chữa bệnh cho người dân nghèo Campuchia. Thực hiện các hoạt động quan hệ hữu nghị, hợp tác với các Sở, ngành, đoàn thể 02 tỉnh Takeo và Kandal.

- Phối hợp với các tỉnh của Campuchia trong công tác phòng chống các dịch bệnh tại các cửa khẩu biên giới.

- Phối hợp các ngành chức năng hỗ trợ và giúp đỡ cho nạn nhân bị buôn bán trở về tái hòa nhập cộng đồng.

6. Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác đối ngoại

- Tuyển chọn, đào tạo nguồn cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn cao về hợp tác quốc tế để tăng cường công tác xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài, viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ngoại giao cho cán bộ, công chức để phục vụ công tác đối ngoại của tỉnh.

- Thống kê danh sách cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm ở các cơ quan, đơn vị trong tỉnh để làm cơ sở phân công, bố trí cán bộ đối ngoại.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công thực hiện

1.1. Sở Ngoại vụ

- Tham mưu Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2016; phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong công tác đối ngoại.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án Tăng cường nguồn nhân lực cho công tác đối ngoại của Đảng tại Sở Ngoại vụ và cán bộ chuyên trách đối ngoại cho 05 huyện, thị xã, thành phố biên giới; tham mưu Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế của tỉnh bổ sung Kế hoạch của Tiểu ban chính trị, an ninh, quốc phòng.

- Tiếp tục cập nhật số liệu khiếu nại và đề xuất việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TW ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng ngoại giao cho cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Xây dựng Kế hoạch quà tặng lễ tân phục vụ cho công tác đối ngoại năm 2016 của tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác quản lý biên giới, quản lý phi chính phủ nước ngoài, quản lý đoàn ra, đoàn vào, thanh tra chuyên ngành.

1.2. Sở Nội vụ

- Phối hợp Sở Ngoại vụ xây dựng Đề án bồi dưỡng về kiến thức đối ngoại, ngoại ngữ (tiếng Anh, Campuchia, Lào,...) cho cán bộ phụ trách các hoạt động đối ngoại, trong đó cần tranh thủ sự giúp đỡ về nội dung, chương trình và kinh phí của các Bộ, ngành Trung ương; tuyển chọn và cử các cán bộ phụ trách công tác đối ngoại tham gia các chương trình đào tạo về chuyên môn, ngoại ngữ do tỉnh và các cơ quan trung ương tổ chức.

- Hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách cho cán bộ phụ trách các hoạt động đối ngoại trong tỉnh (chuyên trách hoặc kiêm nhiệm) theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu vị trí việc làm và thực tiễn công tác.

1.3. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành Chương trình hoạt động của Tiểu ban kinh tế trình Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế của tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến thương mại và Đầu tư, Sở Ngoại vụ và cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác xúc tiến mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hoá, cập nhật các ấn phẩm quảng bá sản phẩm hàng hóa của tỉnh.

1.4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng ấn phẩm tuyên truyền về An Giang nhằm quảng bá, giới thiệu tiềm năng cơ hội đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Tiếp tục tổng hợp, cập nhật thường xuyên thông tin danh mục dự án mời gọi đầu tư và chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hài hòa lợi ích của tỉnh và nhà đầu tư.

- Giới thiệu và xây dựng các dự án mang tính khả thi cao, thân thiện môi trường, áp dụng công nghệ cao phù hợp với định hướng tái cấu trúc nền kinh tế địa phương.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao hiệu quả các dự án FDI, ODA nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế, tài chính và an sinh xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nguồn vốn đối ứng của tỉnh để thu hút dự án đầu tư trong và ngoài nước. Đảm bảo đầy đủ và kịp thời vốn đối ứng cho các chương trình và dự án ODA mà tỉnh đang thực hiện, cũng như tiến độ và tỷ lệ giải ngân.

1.5. Sở Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục đẩy mạnh các mối quan hệ hợp tác quốc tế với các đối tác có thế mạnh về nông nghiệp công nghệ cao đã có mối quan hệ hợp tác với tỉnh như: Hà Lan, Nhật Bản, Đài Loan, Israel, Úc theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27/06/2012 của Tỉnh uỷ về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh An Giang giai đoạn 2012-2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đồng thời phối hợp với Sở Ngoại vụ nghiên cứu các chương trình hợp tác cụ thể với các đối tác mới tiềm năng như Ấn Độ, Hoa Kỳ.

1.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Căn cứ định hướng của Ban Chỉ đạo hội nhập quốc tế của tỉnh, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng Chương trình hành động của Tiểu ban văn hóa, xã hội để làm cơ sở triển khai các hoạt động trong lĩnh vực này.

1.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường quản lý các dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì việc hỗ trợ, tập huấn kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp với các nước Campuchia, Lào.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các chương trình hợp tác với các nước có thế mạnh về nông nghiệp như: Hà Lan, Nhật Bản, Đài Loan, Israel, Úc, trong đó trọng tâm năm 2016 là Nhật Bản và Úc. Đồng thời phối hợp với Sở Ngoại vụ nghiên cứu các chương trình hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp với một số đối tác mới như Ấn Độ, Hoa Kỳ.

- Đẩy mạnh đào tạo nâng cao năng lực quản lý, thực hiện, thu hút các dự án quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Kiện toàn hệ thống thông tin, phối hợp chia sẻ kết quả thực hiện các chương trình dự án, phục vụ công tác đối ngoại ngành nông nghiệp.

1.8. Sở Tài chính

Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho hoạt động đối ngoại để triển khai thuận lợi, kịp thời, đảm bảo các tiêu chuẩn ngoại giao.

1.9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tiếp tục triển khai các dự án với đối tác Thụy Điển, Hàn Quốc. Nghiên cứu việc mở rộng tìm kiếm các đối tác, khai thác các dự án mới trong lĩnh vực môi trường, biến đổi khí hậu theo các chương trình mà Chính phủ Việt Nam đã ký kết với các đối tác quốc tế.

1.10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền các nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng trong Văn kiện của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và các văn bản liên quan đến công tác thông tin đối ngoại.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thông tin đối ngoại năm 2016 trên địa bàn tỉnh, trong đó chú trọng nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong việc quảng bá hình ảnh của tỉnh đến cộng đồng quốc tế, phục vụ trực tiếp việc kêu gọi đầu tư, phát triển du lịch; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối nội và thông tin đối ngoại; tăng cường công tác dự báo, phản bác những thông tin bất lợi, thông tin xuyên tạc ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình chính trị, kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại như: thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin đối ngoại và Quy chế phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước.

- Tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao chất lượng và nhận thức của đội ngũ cán bộ phụ trách thông tin đối ngoại của tỉnh; tăng cường các hoạt động tuyên truyền đối ngoại, trong đó tập trung vào các nội dung tuyên truyền, quảng bá Cộng đồng chung ASEAN, chủ quyền biên giới, biển đảo.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc quản lý và đón tiếp các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác nghiệp trên địa bàn tỉnh.

1.11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 14/2/2011 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác ngoại giao văn hóa trong tình hình mới.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng quy trình bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, sớm hoàn thành Kế hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam bộ giai đoạn 2015 -2016 (theo cam kết với UNESCO); nghiên cứu trình Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch hợp tác với Viện Viễn đông Bác cổ, Cộng hòa Pháp về việc tiếp tục công tác khai quật, bảo tồn và phát huy các giá trị của văn hóa Óc Eo trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong hoạt động thư viện, bảo tàng, giao lưu thi đấu thể dục thể thao quốc tế.

- Duy trì hoạt động giao lưu văn hóa - văn nghệ với tỉnh Takeo, Kandal và các tỉnh khác thuộc Vương quốc Campuchia.

- Tiếp tục xây dựng các sản phẩm du lịch, tăng cường các hoạt động xúc tiến, quảng bá và phát triển du lịch ra nước ngoài. Nghiên cứu việc lập đoàn xúc tiến du lịch tại một số thị trường tiềm năng.

1.12. Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự án, vận động các nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

- Tiếp tục theo dõi và thống kê chặt chẽ số lượng các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (do Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị tỉnh vận động) đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất khen thưởng một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài và cá nhân người nước ngoài có chương trình, dự án hoạt động đạt hiệu quả tại tỉnh An Giang.

1.13. Trường Đại học An Giang

- Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ tiếp tục duy trì mối quan hệ với các Viện, Trường đại học của Nhật Bản, Úc, Đài Loan, Pháp, Israel và chủ động khai thác các mối quan hệ hợp tác với các đối tác khác.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Ngoại vụ trong việc quản lý đào tạo các du học sinh Campuchia, Lào đang theo học tại trường bằng nguồn học bổng của tỉnh.

1.14. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tốt Chương trình hợp tác giữa tỉnh An Giang với lực lượng vũ trang Hoàng gia Campuchia.

- Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể đi thăm, tặng quà, khám chữa bệnh cho nhân dân Campuchia trên các địa bàn hoạt động của Đội K93; đồng thời quan hệ tốt với Ban chuyên trách, chính quyền, nhân dân các tỉnh Campuchia, kịp thời nắm thông tin và tạo điều kiện thuận lợi giúp đỡ Đội K93 về công tác tìm kiếm, cất bốc, quy tập, hồi hương hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh trên đất Campuchia.

1.15. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

- Tăng cường công tác quản lý xuất nhập cảnh, bảo vệ an ninh, chủ quyền lãnh thổ quốc gia, phòng chống tội phạm quốc tế, đảm bảo trật tự, an toàn khu vực biên giới.

- Phối hợp với các lực lượng Campuchia bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ vững an ninh trên tuyến biên giới.

- Đẩy mạnh công tác đối ngoại biên phòng theo Nghị định số 89/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về tăng cường quan hệ giao lưu, hữu nghị với các lực lượng bảo vệ biên giới của Campuchia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện giai đoạn II Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới giai đoạn 2013-2016” (từ tháng 7/2015 đến hết năm 2016).

1.16. Công an tỉnh

Chủ động nắm tình hình, xử lý các vấn đề có liên quan đến an ninh quốc gia một cách linh hoạt, kịp thời và phù hợp với những nguyên tắc đối ngoại của Đảng và Nhà nước, nhất là công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, công tác quản lý biên giới, phân giới cắm mốc,.... Tăng cường trao đổi, phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế theo đúng đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo các điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của tỉnh.

1.17. Đề nghị Ủy Ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tiếp tục phối hợp với Sở Ngoại vụ thực hiện Chương trình công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài để khuyến khích kiều bào về đầu tư, đóng góp cho tỉnh nhà, có chính sách hỗ trợ về chính sách, luật pháp, khen thưởng,....

- Tăng cường các hoạt động đối ngoại nhân dân thường niên như: hội nghị thường niên với Mặt trận Đoàn kết Phát triển Tổ quốc Campuchia (Kandal và Takeo), cấp phát thuốc, chữa bệnh miễn phí.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về pháp luật biên giới, chính sách đối với kiều bào và các chủ trương, chính sách khác của Đảng, Nhà nước tại 18 xã biên giới.

1.18. Các Sở, Ban, ngành, Ủy huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch đối ngoại năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Các cơ quan, đơn vị khi tổ chức các đoàn công tác đi nước ngoài cần thông qua Sở Ngoại vụ để phối hợp tốt với các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước đến công tác.

- Thực hiện đúng Quy chế quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh và Quy chế Quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường sự thống nhất, chặt chẽ trong quản lý nhà nước và phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại.

2. Kinh phí thực hiện:

Kinh phí Hoạt động đối ngoại năm 2016 được bố trí trong Dự toán chi ngân sách của tỉnh năm 2016; Giao Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập Dự toán Kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời./

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Vương Bình Thạnh